

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Số: 812 /LTT-TC Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2015
V/v tham gia bồi dưỡng viên chức

Kính gửi: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM.

Căn cứ Công văn số 1252/BNV-ĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thực hiện bồi dưỡng viên chức;

Sau khi xem xét các tiêu chí, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã lập hồ sơ năng lực để tham gia bồi dưỡng viên chức: Chương trình bồi dưỡng bắt buộc cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành hàng năm (đính kèm hồ sơ).

Kính đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC-HC-TH.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

**HỒ SƠ NĂNG LỰC
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG TPHCM
THAM GIA BỒI DƯỠNG VIÊN CHỨC**

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Tên cơ sở đào tạo, bồi dưỡng:	TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG TPHCM
Địa chỉ:	390 Hoàng Văn Thụ, P4, Q. Tân Bình, TPHCM
Số điện thoại:	38440567
Số fax:	38118676
Email:	lytutrong@lytc.edu.vn
Địa chỉ Website:	lytc.edu.vn

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Số, ký hiệu QĐ	621/QĐ-BGD&ĐT	Có văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ (gửi kèm theo hồ sơ năng lực)
Ngày, tháng, năm ký QĐ	03/02/2005	- Đào tạo và bồi dưỡng cán bộ có trình độ cao đẳng và các trình độ thấp hơn trong lĩnh vực Cơ khí chế tạo, Công nghệ Thông tin, Điện công nghiệp, Tiện, Nguội sửa chữa, Phay bảo, Gò Hàn, Điện xí nghiệp, Điện lạnh, Điện tử, sửa chữa Ô tô, Kỹ thuật nữ công; - Nghiên cứu khoa học phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.
Cơ quan ban hành QĐ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	

III. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Các ban, khoa, gồm:

TT	Tên gọi
1.	Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp
2.	Phòng Kế hoạch – Tài chính
3.	Phòng Tuyển sinh – Đào tạo – Giới thiệu việc làm
4.	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng

TT	Tên gọi
5.	Phòng Quản lý khoa học – Hợp tác quốc tế
6.	Phòng Thiết bị - Vật tư
7.	Phòng Quản trị - Dịch vụ
8.	Phòng Thanh tra giáo dục – Công tác Sinh viên
9.	Khoa Khoa học cơ bản
10.	Khoa Lý luận Chính trị
11.	Khoa Công nghệ Cơ khí
12.	Khoa Công nghệ Động lực
13.	Khoa Công nghệ Điện – Điện tử
14.	Khoa Công nghệ thông tin
15.	Khoa Công nghệ May – Thời trang
16.	Trung tâm Truyền thông – Thư viện
17.	Trung tâm Y tế
18.	Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ
19.	Trung tâm Tiếng Đức

2. Đơn vị trực thuộc:

TT	Tên gọi	Địa chỉ
1	Trường THPT Lý Tự Trọng	390 Hoàng Văn Thụ, P4, Q.Tân Bình, TPHCM

IV. NĂNG LỰC CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đội ngũ giảng viên.

a) Số lượng, chất lượng giảng viên cơ hữu (Giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, thạc sĩ):

TT	KHOA	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Tổng số
1.	Khoa Công nghệ thông tin		8	15	23
2.	Khoa Công nghệ Cơ khí		8	15	23
3.	Khoa Công nghệ Điện – Điện tử	01	20	13	34
4.	Khoa Công nghệ Động lực		13	16	29
5.	Khoa Công nghệ May – Thời trang		2	6	8
6.	Khoa Khoa học cơ bản		18	18	36
7.	Khoa Lý luận Chính trị		9	7	16
	Tổng số GV cơ hữu:		78	90	168

b) Số lượng, chất lượng giảng viên thỉnh giảng (Giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, thạc sĩ);

Chưa có.

2. Các chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng.

a) Chuyên ngành đào tạo:

- Cao đẳng:

+ Công nghệ thông tin, gồm các chuyên ngành: Công nghệ Phần mềm, Mạng máy tính, Công nghệ Website;

+ Công nghệ kỹ thuật Cơ khí, gồm các chuyên ngành: Chế tạo máy, Cơ điện, Cơ điện tử;

+ Công nghệ kỹ thuật ô tô, gồm các chuyên ngành: Công nghệ Ô tô, Kỹ thuật Đồng sơn Ô tô;

+ Công nghệ kỹ thuật nhiệt, gồm các chuyên ngành: Điện lạnh;

+ Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, gồm các chuyên ngành: Điện tử Công nghiệp, Điện tử Máy tính, Điện tử Viễn thông, Tự động hóa, Điện Công nghiệp;

+ Công nghệ May, gồm các chuyên ngành: Công nghệ May và Thời trang.

- Cao đẳng nghề (12+3)

+ Điện tử Công nghiệp;

+ Điện Công nghiệp;

+ Kỹ thuật Mạng ngoại vi và Thiết bị đầu cuối;

+ Lắp đặt thiết bị lạnh;

+ Cắt gọt kim loại;

+ Cơ Điện tử;

+ Công nghệ Ô tô;

+ Quản trị Mạng máy tính;

+ Công nghệ May Veston;

+ May thời trang;

+ Tài chính doanh nghiệp;

+ Kế toán doanh nghiệp;

+ Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ;

+ Công nghệ sinh học.

- **Cao đẳng nghề (9+4)**
 - + Lắp đặt thiết bị lạnh;
 - + Cơ Điện tử;
 - + Công nghệ Ô tô;
 - + Kỹ thuật Mạng ngoại vi và Thiết bị đầu cuối;
 - + Công nghệ May Veston.
- **Trung cấp chuyên nghiệp**
 - + Điện Công nghiệp và Dân dụng
 - + Bảo trì và Sửa chữa Ô tô
 - + Lập trình
 - + Quản trị Mạng máy tính
 - + Điện tử Công nghiệp
 - + Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt
 - + Công nghệ May và Thời trang
 - + Cơ khí chế tạo (Tiện, Phay)
- **Trung cấp nghề**
 - + Điện tử Công nghiệp;
 - + Điện Công nghiệp;
 - + Kỹ thuật Mạng ngoại vi và Thiết bị đầu cuối;
 - + Lắp đặt thiết bị lạnh;
 - + Cắt gọt kim loại;
 - + Cơ Điện tử;
 - + Công nghệ Ô tô;
 - + Quản trị Mạng máy tính;
 - + Công nghệ May Veston;
 - + May thời trang;
 - + Tài chính doanh nghiệp;
 - + Kế toán doanh nghiệp;
 - + Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ;
 - + Công nghệ sinh học.

b) Chuyên ngành bồi dưỡng:

- Đào tạo ngoại ngữ chứng chỉ A, B;
- Đào tạo Tin học chứng chỉ A, B;
- Đào tạo ngắn hạn các ngành:
 - + Công nghệ Cơ khí;
 - + Công nghệ Động lực;
 - + Công nghệ Nhiệt - Lạnh;
 - + Công nghệ May - Thời trang.

3. Cơ sở vật chất.

a) Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ dạy học:

- Ngành Tài chính doanh nghiệp

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	Phòng học (C2.1- 04)	01	67,5	Máy vi tính	01
				Máy chiếu	01
				Bảng từ	02
				Bàn ghế Giáo viên	01
				Bàn học sinh liền ghế 2 chỗ ngồi	28
				Hệ thống âm thanh	01
2	Phòng máy tính (H1.1-12)	01	80	Máy vi tính chủ	01
				Máy vi tính	50
				Máy chiếu	01
				Máy lạnh	03
				Hệ thống mạng	01
				UPS	01

- Ngành Kế toán doanh nghiệp

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	Phòng học (C2.1-01)	01	67,5	Máy vi tính	01

				Máy chiếu	01
				Bảng từ	02
				Bàn ghế Giáo viên	01
				Bàn học sinh liền ghế 2 chỗ ngồi	28
				Hệ thống âm thanh	01
2	Phòng máy tính (H1.1-11)	01	80	Máy vi tính chủ	01
				Máy vi tính	50
				Máy chiếu	01
				Máy lạnh	03
				Hệ thống mạng	01
				UPS	01

- Ngành Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ:

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	Phòng học (C2.1- 05)	01	67,5	Máy vi tính	01
				Máy chiếu	01
				Bảng từ	02
				Bàn ghế Giáo viên	01
				Bàn học sinh liền ghế 2 chỗ ngồi	28
				Hệ thống âm thanh	01
2	Phòng máy tính (H1.2 - 03)	01	80	Máy vi tính chủ	01
				Máy vi tính	50
				Máy chiếu	01
				Máy lạnh	03
				Hệ thống mạng	01
				UPS	01

- Ngành Công nghệ sinh học:

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	Phòng học (C2.2-01)	01	67,5	Máy vi tính	01
				Máy chiếu	01
				Bảng từ	02

				Bàn ghế Giáo viên	01
				Bàn học sinh liền ghế 2 chỗ ngồi	28
				Hệ thống âm thanh	01
2	Phòng máy tính (F1.2-06)	01	84	Máy vi tính chủ	01
				Máy vi tính	50
				Máy chiếu	01
				Máy lạnh	03
				Hệ thống mạng	01
				UPS	01
				Điện kế chứng minh Điện kế chứng minh V-G-A	4
3	Phòng thí nghiệm (Thí nghiệm hóa sinh H3.1-01; Thí nghiệm sinh H3.1-03)	02	68,2 49,6	Điện phân DD CuSO ₄	20
				Đồng hồ đo điện đa năng	88
				Đồng hồ đo thời gian	30
				Dụng cụ điện phân muối	5
				Dụng cụ điều chế chất khí từ chất rắn và lỏng	10
				Dụng cụ thí nghiệm dẫn tính dẫn điện	32
				Giá đỡ máng nghiêng	5
				Giá để ống nghiệm Inox	32
				Giá để thiết bị	1
				Giá thí nghiệm	11
				Hệ thống âm thanh	3
				Hộp công tắc	10
				Hộp đựng dụng cụ và hóa chất	32
				Hộp quả cân bằng đồng	1
				Hộp quả cân bằng kim loại	11
				Hộp quả cân bằng nhôm	1
				Kềm cắt	1
				Kéo (1 nhọn - 1 tù) 14cm	1
				Kéo cắt cảnh	10

			Kẹp các loại	93
			Khay các loại	15
			Khóa nhôm bấp chuối	30
			Khớp đa năng	15
			Kiềng nung Inox 3 chân	6
			Kính bảo hộ	32
			Kính hiển vi XSP 13A	13
			Kính lúp	10
			Kính vuông	10
			KS lực quan tính li tâm -GV	4
			Lam kính	40
			Lamelle (dùng cho kính hiển vi)	3
			Lò xo	30
			Lực kế	30
			Lưới Inox	12
			Mạch bảo vệ quá điện áp	12
			Mạch điện nối tải 3 pha	12
			Mạch ĐK tốc độ ĐC không đồng bộ 1 pha	12
			Mạch khuếch đại âm tần	12
			Mạch nguồn cấp điện 1 chiều	12
			Mạch tạo xung đa hài	12
			Máng nghiêng	5
			Mẫu vật rơi	9
			Máy caseete Sony	2
			Máy đo PH kế	20
			Máy phát âm tần GF- 596	20
			Mỏ hàn điện	2
			Mô hình cấu trúc không gian phân tử ADN	5
			Nam châm các loại	43
			Nguyên phân, giảm phân 1, giảm phân	5

				Nhiệt kế	58
				Ống đồng	20
				Ống nghiệm	11
				Ống sinh hàn thẳng	20
				Ống thí nghiệm rơi tự do	2
				Panh	10
				Pin điện hóa	20
				Quả nặng hình trụ	10
				Tay kẹp nhôm	20
				Thanh định vị	10
				Thanh treo các quả nặng	10
				Thìa xúc hóa chất bằng thủy tinh	3
				Thước cặp	10
				Thước đo góc	20
				Thước đo góc 3 chiều	10
				Trục Inox	40
				Tụ điện xoay chiều	20
				Tuocnovit	4
				Vòng kiềng Inox (BCG)	10
				Vòng nhôm	10
				Vòng sắt khóa trái khế, cặp sắt (CL)	14
				Vợt bắt côn trùng (CN10)	1
				Xe đẩy thí nghiệm	1

- Phòng học ngoại ngữ:

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	Phòng học ngoại ngữ (C2.1- 03)	01	67,5	Hệ thống Lab Multimedia Wiscom LMW 9200 cho phòng 40 học viên (VN) gồm:	1
				Bộ khối điều khiển hệ thống Lab Wiscom-9200.	1

				Bộ máy vi tính wiscom chuyên dùng cài đặt phần mềm điều khiển Lab (sử dụng 2 monitor 18.5" LCD, DVDRW).	1
				Bộ Student Booth Amplifier & Analyser Wiscom.	40
				Bộ Headphone with Microphone.	41
				Máy chiếu Projector	1
				Máy lạnh 2 khối	2
				Thiết bị cơ bản của phòng Lab Multimedia Wiscom LMW 9200 (VN) gồm:	1
				Máy in laser HP P1006(A4)	1
				UPS Santak 1000VA offline, 600W TG1000	1
				Bàn Lab giáo viên chuyên dùng 1400x700x750(mm), ghế xoay dành cho giáo viên GGV	1
				Ghế xếp dành cho học viên GHS	40
				Bàn Lab HS 2 chỗ chuyên dùng 1250x550x1200(mm)	20

- Giáo dục quốc phòng:

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	- Hội trường A - Sân thể thao - Kho quản lý dụng cụ(I2-03)		608 8700 59	Giá đặt súng	2
				Kính kiểm tra ngắm	2
				Lựu đạn tập φ1 gang	30
				Lựu đạn φ1 cắt bổ	10

				Máy bắn tập MBT-03	1
				Máy bắn tập MPT-O	1
				Mô hình đạn AK luyện tập	10
				Mô hình đường đạn	2
				Mô hình đường đạn trong không khí	2
				Mô hình lựu đạn $\phi 1$ cắt bỏ	15
				Mô hình súng tiểu liên AK47 cắt bỏ	3
				Súng tiểu liên AK47 cắt bỏ AK47 CBM1 số	9
				Mô hình súng trường CKC cắt bỏ	3
				Mô hình súng tiểu liên AK47 luyện tập	12
				Súng AK luyện tập composite TLAKN M5	45
				Súng bắn tập laser	3
				Tranh GDQP	4
				Bao đạn và túi đựng đạn	30
				Cáng cứu thương	2
				Đĩa hình huấn luyện	5

- Giáo dục thể chất:

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	- Hội trường A - Sân thể thao - Kho quản lý dụng cụ(I2-03)		8700 38,7 608	Trụ bóng rổ	2
				Đồng hồ bấm giây	1
				Lưới cầu đá	3
				Lưới bóng chuyền	2
				Vợt cầu lông	10
				Tạ ném 3kg	10
				Tạ ném 5 kg	10
				Thước cao 1m	2
				Thước dây 35m	3
				Bàn đạp xuất phát	11
				Cột đa năng	6

				Bàn bóng bàn	1
				Bóng đá	60
				Bao đạn và túi đựng đạn	30
				Cáng cứu thương	2
				Đĩa hình huấn luyện	5
				Dụng cụ băng bó cứu thương	2
				Giá đặt bia	5

- Thiết bị ngành Cơ khí

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	XUỐNG CNC - CN1(D3.1-01)	01	255	Đồng hồ đo	2
				Khóa lực giác (Mỹ)	1
				Máy chiếu Panasonic PT-LB51EA (Cường độ chiếu sáng 2000 Ansi Lumens - Độ phân giải 1024x768 (XGA))	1
				Máy lạnh tủ đứng 6.5 HP CARRIER (Model: 38LB060SC) (Thái Lan)	3
				Máy nén khí PONY 3HP (ĐL)	1
				Máy phay CNC 3 trục Concept Mill 55 dùng cho đào tạo(Áo)	1
				Máy tiện CNC Concept Turn 155 (Áo)	1
				Máy tiện CNC công nghiệp AC-1840 (ĐL)	1
				Máy vi tính 3.2GHz	3
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5” ACER	50
				Mỏ lết các loại	3
				Ổn áp LIOA	2
				Panme các loại	10
				Thuốc cấp các loại	12
				Thuốc đo các loại	5
				Trung tâm phay đứng CNC (Đài Loan)	1
2	PHÒNG CNC - CN2 (D3.1-02)	01	255	Bàn lập trình điều khiển NC Fanuc 0/21 &	7

			Sinumerik 810/840D(Áo)	
			Bình xịt nhớt (Taiwan)	5
			Bộ căn lót (VN)	2
			Bộ đế từ đồng hồ so	2
			Bộ đóng số 10mm (ĐL)	2
			Búa nhựa (Taiwan)	5
			Hệ thống lập trình đào tạo CNC dạng công nghiệp (Áo)	1
			Hệ thống mạng:01 Switch 16ports base 10/100/1000 (Taiwan)	1
			Kim thu sét trực tiếp CIRPROTEC Model: NLP1100-30	1
			Máy chiếu đa phương tiện	1
			Máy hút bụi	2
			Máy lạnh tủ đứng	4
			Máy nén khí + Máy sấy khí + bộ lọc (Korea)	1
			Máy phay CNC Concept Mill 155 dùng cho đào tạo và CN (Áo)	1
			Máy quét 3D laser không tiếp xúc Model Range 7(Japan)	1
			Máy tiện CNC công nghiệp AC-1840 (ĐL)	1
			Máy tiện CNC loại đặt bàn Concept Turn 55 (Áo)	1
			Máy vi tính Intel Core i5 - 3.2GHZ	1
			Máy vi tính P4 -3.2GHz	65
			Máy vi tính P4-2.8Ghz	20
			Ổ ghi DVD cổng USB	1
			Ổn áp	2
			Phần mềm CAD/CAM License - VISI Mould Complete V17.0; Hãng VERO; 05 Users (UK)	5
			Phần mềm CAD/CAM License; Hãng Siemens; dùng cho 02 Users	2
			Phần mềm CAM Concept (Áo)	1

3	XUỞNG CNC CƠ BẢN(D2.1-01)			(kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	
				Phần mềm thiết kế ngược Model: XOR dùng cho 30 Users (Korea)	1
				Phần mềm xử lý dữ liệu quét - Range Viewer (Japan)	1
				Súng bơm mỡ (ĐL)	2
				Switch 24 port Repotec (Malaysia)	2
				Trung tâm gia công phay đứng CNC VM-20(ĐL)	1
		01	100	Bàn đặt máy tiện BTO 14454	1
				Bàn điều khiển cho máy tiện gồm: Đế + mặt bàn	2
				Bàn gá dao thay dao tự động	1
				Đầu khoan 13MTI16 (nằm trên máy)	2
				Đồng hồ so	1
				Kẹp dao phay (D.cụ kèm theo máy phay)BT 30-209	6
				Mặt bàn điều khiển máy phay	6
				Máy chiếu đa phương tiện + màn hình treo 84x84"VPL-CX70 Sony	1
				Máy hút bụi Hiclean HC 30	1
				Máy lạnh treo tường 2 khối 2HP Carrier 42CSR018/38CSR018	2
				Máy nén khí (ĐL)	1
				Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5" (VN)	51
				Mô lệch	2
				Ổn áp Lioa 30KVA	1
				Phần mềm thiết kế cho máy phay	6
				Phần mềm thiết kế cho máy tiện	6
				Tài liệu hướng dẫn cho	8

				máy phay	
				Tài liệu hướng dẫn cho máy tiện	7
				Tài liệu hướng dẫn chung	6
				Trục nối đầu khoan NT30 (gắn trên máy)	2
4	PHÒNG PHƯƠNG PHÁP(D3.1-07)	01	85	Bộ điều khiển cánh cửa bằng khí nén PAD -7411	1
				Bộ giảng dạy kỹ thuật khí nén hoàn chỉnh	1
				Máy đo độ cứng ROCKWELL - PK	1
				Mô hình cung cấp và kẹp phôi tự động điều khiển khí nén	1
				Mô hình thước tiện côn chóp hình TCH 0603	1
				Máy chiếu đa phương tiện	2
				Máy vi tính P4-3.2GHz	2
				Đồng hồ so (LX)	4
				Mẫu trục (LX)	24
				Mẫu xếp hình (nhựa) (LX)	10
				Máy chiếu Overhead + màn hình hộp Dalite 80x80"3M model 1608	1
				Máy mài 2 đá để bàn 1/2HP Shendar	1
				Mô hình ăn khớp bánh răng thân khai	2
				Mô hình bánh răng côn	2
				Mô hình bánh răng thanh răng	2
				Mô hình bánh răng trụ	2
				Mô hình bánh vít - trục vít	2
				Mô hình cơ cấu con cóc	2
				Mô hình cơ cấu culit	2
				Mô hình cơ cấu Man	2
				Mô hình dạng tinh thể	1
				Mô hình động cơ xăng 4T	1
				Mô hình khối (MH vật thể)	306
				Mô hình tay quay con trượt	2

		Mô hình trục vít - đai ốc	2
		Mô hình truyền động ma sát côn	2
		Mô hình vật thể lắp ghép	8
		Mô hình xích con lăn	2
		Panme các loại	4
		Phim đèn chiếu (LX)	13
		Thước các loại	31
		Bộ đồ từ đồng hồ so (Nhật)	10
		Bộ đồng hồ so lỗ Mitutoyo	1
		Máy chiếu projector Panasonic PT-LB50TEA wireless (Japan) + màn hình DALITE 84x84" có remote (USA)	1
		Máy điều hòa Panasonic 2HP pc 18 GKF	1
		Máy lạnh tủ đứng 2 khối Carrier 60.000BTU (6.5HP) model: 40QB060/38RB060SC	1
		Panme điện tử hiện số 0-25 (Nhật)	5
		Thước đo cao đồng hồ (Nhật)	5
		Áo col	8
		Bộ đồng hồ so	5
		Bộ đóng số 4mm (ĐL)	1
		Bộ lưu điện UPS 3000 VA	1
		Đồng hồ so (Nhật)	4
		Hộp đồ nghề đa chức năng	1
		HP Procurve 1400-8G 8 port 10/100/1000	1
		Máy ảnh KTS Canon 95IS	1
		Máy chiếu đa phương tiện	4
		Máy in HP Laser	2
		Máy lạnh HP Panasonic PC 18 GKF (2 khối)(Malaysia)	2
		Máy scanner 4300	1
		Máy vi tính P4-2.26Ghz	1

5	XUỞNG HÀN(D3.1-10)	01	190	Máy vi tính P4-3.2GHz	3
				Máy vi tính xách tay SONY VAIO VPC-EB32EG	1
				Ổ ghi DVD cổng USB	1
				Panme	22
				Thước cặp	37
				Wireless G Access point	1
				Bàn nguội + êtô	20
				Bầu khoan Ø13 (TQ)	1
				Bộ cle 8-32 (ĐL)	1
				Búa 2 kg	4
				Búa nguội	42
				Cle hàm	4
				Đe các loại	17
				Đe gò chuyên dùng	12
				Đồng hồ gió đá	1
				Êke	15
				Kéo cắt thép lá để bàn (VN)	1
				Kéo cắt tole cầm tay	5
				Khóa cle 24	1
				Khung cửa tay	10
				Kim điện	14
				Kim hàn 500A	17
				Kim rèn mở dẹp L-200mm	10
				Máy bấm đinh tán (đầu)Yunica	1
				Máy biến thế hàn (Máy hàn xoay chiều) TIIM-31-T2	6
				Máy cắt đĩa REX CN (ĐL)	1
				Máy cắt Plasma 70	1
				Máy hàn bán tự động (MAG) 350A (Japan)	1
				Máy hàn điện cầm tay (TELWIN) (hàn bấm) Digital	1
				Máy hàn MAG XCX350 (Nhật)	1
				Máy hàn MIG 2704 PTX 270	4
				Máy hàn Misa 300A (ĐL)	7
				Máy hàn TIG đa chức năng AC/DC INSTA -	1

				TIG	
				Máy khoan bàn 2M 112T	1
				Máy khoan đứng (LX)	1
				Máy mài 2 đá đứng 3b633	1
				Máy mài cầm tay Ø125	1
				Mỏ lệch	8
				Súng hàn MIG - MAG CPTX - 270	4
				Súng hàn MIG - MAG XC - 350	2
				Vỏ chai chứa khí	3
6	XƯỞNG NGUỘI (D3.1-09)	01	255	Áo col 2 - 3	3
				Bàn map	28
				Bàn nguội + êtô	51
				Bầu khoan + áo col	3
				Bầu khoan côn morse 4	2
				Bộ cle	5
				Bộ đục số Φ8	3
				Bộ lục giác	3
				Cần cưa tay	10
				Cle hàm 17-19 (ĐL)	2
				Compa vạch đầu	16
				Eke đo góc 90 độ (TQ)	20
				Êtô máy	5
				Khóa cle	14
				Khóa mở dao lục giác	14
				Khung cưa sắt	60
				Máy cưa sắt 8725	1
				Máy khoan bàn 2M 112T	1
				Máy khoan cần 2K-52-1	1
				Máy khoan đứng 24125	2
				Máy mài 2 đá đứng 3b633	1
				Mỏ lệch	5
				Panme đo lỗ Mitutoyo VP 5-30	1
				Phôi các loại	3909
				Tay quay taro	26
				Thước cặp các loại	52
				Thước đo các loại	10
				Thước Eke 320 ⁰	30
				Thước kiểm phẳng	50
				Thước lá 0-500mm (TQ)	20
7	XƯỞNG PHAY (D3-03)	01	255	Bàn Map	1
				Bàn nguội	3

		Bầu khoan côn morse 4 (Taiwan)	1
		Bộ chạy bàn tự động trục X và Y (AL - 500) cho các dòng máy phay KM - 4V	3
		Bộ cle	6
		Bộ đế từ đồng hồ so (Nhật)	1
		Bộ đồng hồ so	3
		Bộ kẹp ống đàn hồi NT40 (đầu kẹp)	2
		Bộ kẹp phay NT40 (đầu kẹp)	2
		Bộ kẹp rút dao NT40	11
		Bộ lục giác	2
		Calip kiểm tra lỗ	8
		Cle hàm	10
		Đầu dao khoét chỉnh lệch tâm NT40	2
		Đầu dao phay mặt đầu NT40 col Ø 80 (Taiwan)	10
		Đầu kẹp NT40	1
		Đầu phân độ BS2	4
		Đồng hồ so đo lỗ 50-150 (Nhật)	2
		Đồng hồ so nhỏ (có chân bẻ được)	5
		Êtô máy 0-200	4
		Êtô máy 3 chiều hàn 0-140 VW-5 (Taiwan)	1
		Êtô máy phay (Taiwan)	10
		Êtô máy thủy lực hàn 0-300 VA-6 (Taiwan)	1
		Êtô máy VA-6	2
		Êtô thủy lực 6"	1
		Êtô xoay 3 chiều DMS-130 (Đức)	1
		Mâm chia độ HV-10	2
		Mâm quay phân độ 12"	1
		Máy bào cơ khí công cụ (B365)(Hameco/Việt Nam)	1
		Máy khoan đứng 64125 N	1
		Máy mài 2 đá đứng 3E633	1
		Máy nén khí 1HP	2

8	XUỐNG TIỆN 1 (D3.1-04)	01	255	Máy phay đứng 6P11	1
				Máy phay ngang 6T82	3
				Máy phay vạn năng (KM-4V) (ĐL)	10
				Pamme	29
				Thuốc cặp	42
				Thuốc đo cao	30
				Áo col	22
				Bàn nguội + êtô	2
				Bầu khoan côn morse 4 (Taiwan)	1
				Bầu khoan Ø13 (TQ)	3
				Bộ cle	4
				Bộ đế từ đồng hồ so (Nhật)	3
				Bộ lục giác	4
				Calip kiểm tra lỗ	14
				Cle hàm	18
				Đồng hồ so	3
				Khóa cle	4
				Khóa mở dao lục giác	12
				Mâm cặp 3 châu	10
				Mâm cặp 4 châu 250mm (TQ)	3
				Máy khoan bàn 2M112	2
				Máy nén khí (ĐL)	1
				Máy tiện OKUMA	1
				Máy tiện TAKISAWA	1
				Máy tiện TAKISAWA	1
				Máy tiện WASINO	1
				Mũi tâm quay - côn số 4	6
				Mũi tâm quay (Sông)	3
				Mũi tâm quay côn móc số 5 (ĐL)	10
				Mũi tâm quay Côn morse 4	8
				Mũi tâm quay Côn morse 5	3
				Mũi tâm quay số 3	5
				Pamme	37
				Thuốc cặp	39
				Thuốc đo cao 250	17
9	XUỐNG TIỆN 2 (D3.1 - 05)	01	255	Áo col	19
				Bầu khoan cặp được mũi khoan Ø16 và chuôi côn móc số 5	5
				Bầu khoan côn morse 4 (Taiwan)	1

	Bầu khoan Ø13 (TQ)	1
	Bộ đồng hồ so	2
	Bộ lục giác (Mỹ)	3
	Đồng hồ so Mitutoyo	3
	Đồng hồ so Nhật (0-10mm,1/10)	2
	Lục giác	5
	Máy tiện vạn năng (KC - 1840) (ĐL)	13
	Mũi tâm quay Côn morse 5	5
	Mũi tâm quay côn số 5 col (Taiwan) (nằm theo máy)	13
	Pamme	21
	Thước đo cao Mitutoyo 300mm (Japan)	5
	Thước cặp	45
	Bàn nguội	2
	Bộ cle các loại	3
	Bộ đồ nghề đa năng	1
	Calip kiểm tra lỗ	3
	Cảo các loại	8
	Chai Axêtylen (khí Axêtylen + vỏ bình) 12kg	1
	Chai Oxy (khí oxy + vỏ bình) 12kg	1
	Đội 7 tấn	1
	Đội thủy lực 3 tấn (Mỹ)	2
	Đồng hồ các loại	3
	Giá đỡ Palăng Chữ A	1
	Kèm bấm chết 10"	2
	Kèm tháo phe (CL)	5
	Khóa cle các loại	5
	Khóa mở dao lục giác	3
	Máy cắt sắt Hitachi CG14SE	1
	Máy hàn điện AC 220V (VN)	1
	Máy hàn điện DC 220V (VN)	1
	Máy in HP laser Jet - 3050	1
	Máy khoan bàn 2M112	1
	Máy khoan cầm tay 20 - 2RE (Bosch)	1
	Máy khoan đứng 2H	1

			125L	
			Máy mài cầm tay Makita	1
			Máy mài đứng 3B633	1
			Máy mài phẳng + Phụ kiện gồm: 1 bàn sin đọc n20 + 1 Đồ gá n303E711B	1
			Máy nén khí 3 HP (ĐL)	1
			Máy phay dụng cụ 6M - 76n	1
			Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	1
			Mô lệch	5
			Palăng kéo tay 3 tấn	1
			Tay quay taro M3-M12	2
			Thước cặp	4
			Thước đo	2

- Khoa Công nghệ Điện – Điện tử

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	PHÒNG THÍ NGHIỆM MULTIMEDIA (G.1-15)	01	196	Ampli Belco - BA501 + cặp loa Polocko 99 220V	1
				Bài tập điện tử công suất	5
				Bài tập máy điện 3 pha	1
				Bảng quang báo sử dụng 9822	1
				Biến tần 3 pha - 1 HP	3
				Bộ bài tập điện, điện tử phòng multimedia	1
				Bộ giao tiếp phòng Multimedia	17
				Bộ nguồn 1 pha sử dụng năng lượng mặt trời T2010-TN10	1
				Bộ thí nghiệm động cơ servo	2
				Bộ thí nghiệm được điều khiển từ xa dùng sóng hồng ngoại	1
				Bộ thí nghiệm sensor	7
				Đầu ghi DVD External ASUS (Taiwan)	1
				Đồng hồ đo Vom dạng số CD800 Sanwa	1
				HDD server 36GB	1

				Hệ thống mạng	2
				Hệ thống máy chiếu Multimedia	1
				Hệ thống nguồn ALU 110	17
				Máy cắt sắt Makita (Japan)	1
				Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy giặt cơ	2
				Máy hàn điện 220V/200A	1
				Máy hút bụi National MC4960-1500W/220V	1
				Máy khoan	5
				Máy lạnh Toshiba 2HP - 18TX	5
				Máy mài 2 đá Sansin (để bàn) 1/2 HP	1
				Máy nạp EPROM LABTOOL 148C (Nhật)	1
				Máy vi tính 3.2GHz	10
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	5
				Máy vi tính IBM - Series 225 server 8647-3AX	1
				Mô hình cánh tay hoạt động được AMR-5RC + chương trình AMR- 5RC và tài liệu	1
				Nguồn mở rộng Unitrain	5
				Ôn áp 110A -10KVA 3 pha-380V (VN)	1
				Tay máy	1
				Tivi màu Sony 25" XA-25 M80A	1
				Tủ điều khiển CN dùng PLC	9
				UPS	6
				Variac 1 pha 0-250V 2KVA	3
2	XUỐNG THỰC TẬP ĐIỆN MÁY CNC (G.1-16)	01	44	Bộ điều khiển động cơ servo R7D-AP	5
				Bộ kiểm tra mức OMRON	4
				Bộ thí nghiệm cảm biến	3
				Bộ thí nghiệm VXL 8952	22
				Đồng hồ so cấp chính xác 1/1000 Mitutoyo	1
				Hệ thống khí nén: Máy nén khí Puma 3HP + Máy sấy khí Lode star 5HP	1
				Màn hình cảm biến	2
				Máy lạnh Panasonic 2HP - PC18MKF 2khối	1

				Máy mài cầm tay	1
				Máy tiện CNC loại để bàn Concepr Turn - hãng EMCO CT55	1
				Máy tiện dạy học có tích hợp bộ mạch điện tìm lỗi, điều khiển bằng hệ Fanuc Oi Mate - hãng MTS	1
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	15
				Ôn áp 30KVA-380V - Chenshin	1
3	PHÒNG THÍ NGHIỆM KỸ THUẬT ĐIỆN (G.2-15)	01	44	Bàn thí nghiệm điện	1
				Các thiết bị phụ trợ cho phần nguyên lý CB và biến áp	1
				Công tơ điện	32
				Cuộn cảm	34
				Động cơ AC	3
				Động cơ DC	2
				Động cơ không đồng bộ 3 đầu ra - 1 pha	3
				Đồng hồ đo	276
				Lõi sắt từ	25
				Mạch đo gián tiếp LC	1
				Máy chiếu đa phương tiện	2
				Máy chiếu Overhead	1
				Máy hút bụi - National	1
				Mô hình cắt động cơ điện 3 pha (sóng)	4
				Mô hình cắt máy động cơ 1 pha	4
				Mô hình cắt máy động cơ 3 pha (chết)	3
				Mô hình cắt máy phát điện 1 pha (chết)	4
				Mô hình dàn trải mạch chỉnh lưu	3
				Mô hình đảo chiều quay động cơ	1
				Mô hình động cơ điện	1
				Mô hình học cụ trực quan	1
				Mô hình khởi động cơ	1
				Mô hình khởi động sao tam giác	1
				Mô hình mạch điều khiển dùng khởi động từ	12
				Thiết bị dòng điện 3 pha TG 1.2	1

				Thiết bị mạch cơ bản, các định luật, thành phần TG1.1	1
				Thiết bị máy điện TG 2	1
				Thiết bị phụ trợ cho thí nghiệm máy điện công nghiệp	1
4	PHÒNG THÍ NGHIỆM MÁY ĐIỆN(G.1-06)	01	108	Hệ thống truyền động động cơ không đồng bộ 3 pha	2
				Hệ thống truyền động động cơ DC	2
				Hệ thống truyền động máy phát xoay chiều	2
				Khung bàn cho hệ truyền động cơ	6
				Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy nổ Honda	1
				Mô hình tủ bù đa cấp cho lưới phân phối hạ thế - Mã số 09T - TN21	1
				Tủ điện dùng để thực tập cung cấp điện	5
5	XƯỞNG THỰC TẬP ĐIỆN CƠ BẢN 1(G.1-10)	01	88	Đồng hồ đo	38
				Đồng hồ đo điện trở đất	24
				Đồng hồ đo Megaohm	3
				Variac 1 pha 0-250V 2KVA	3
6	XƯỞNG THỰC TẬP ĐIỆN CƠ BẢN 2(G.1-11)	01	88	Bàn ủi điện	5
				Công tơ điện 1 pha 10A	5
				Đồng hồ đo	22
				Đồng hồ đo điện trở đất	9
				Đồng hồ đo Megaohm	3
				Nồi cơm điện	3
				Variac 1 pha 0-250V 2KVA	1
7	XƯỞNG THỰC TẬP ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP (G1-12)	01	86	Bộ thí nghiệm điện tử công suất	1
				Dao động ký (Ocsilloscope)	1
				Máy khò IC	2
				Máy khoan bàn 13 ly Professional (DL)	2
				Máy vi tính 3.2GHz	10
				Tủ điện sơn tĩnh điện (1000x800x250) dày 1.5mm	5
				Tủ thực tập điện tử công nghiệp	6
				Variac 1 pha 0-250V 2KVA	2
8	XƯỞNG THỰC TẬP SỬA CHỮA MÁY ĐIỆN 1(G.2-13)	01	88	Bàn quần dây hiển thị số	10
				Bàn thí nghiệm động cơ điện	1
				Bàn thí nghiệm MBA 3pha	1
				Bộ xác định thứ tự	1

				Bộ xác định thứ tự pha	4
				Động cơ	45
				Đồng hồ đo	14
				Đồng hồ đo Megaomh	5
				Máy mài 2 đá Sansin (để bàn) 1/2 HP	1
				Variac 1 pha 0-250V 2KVA	1
9	XUỐNG THỰC TẬP SỬA CHỮA MÁY ĐIỆN 2 (G.2-14)	01	88	Bàn quần dây hiện số	30
				Bàn thí nghiệm động cơ điện	2
				Bàn thí nghiệm MBA 3pha	2
				Bộ xác định thứ tự pha	6
				Động cơ 1 pha 1/2HP	30
				Động cơ DC (CL)	10
				Động cơ điện 1 pha	10
				Đồng hồ đo	19
				Đồng hồ đo Megaohm	5
				Máy khoan bàn 2M112	2
				Máy mài 2 đá Sansin (để bàn) 1/2 HP	1
				Variac 1 pha 0-250V 2KVA	2
10	XUỐNG THỰC TẬP TRANG BỊ ĐIỆN 2 (G.1-14)	01	132	Bàn thí nghiệm điện và thiết bị phụ trợ	6
				Bầu khoan máy	2
				Bộ xác định thứ tự pha	1
				Động cơ không đồng bộ 3 pha	16
				Đồng hồ đo	48
				Máy khoan cầm tay	1
				Máy mài cầm tay	2
				Mô hình mạch máy khoan	1
				Mô hình mạch máy mài	1
				Mô hình mạch máy phay	1
				Mô tơ	20
				Tủ điện điều khiển	10
				Tủ mạch điện máy tiện 1.6E20	1
11	XUỐNG THỰC TẬP TRANG BỊ ĐIỆN 3			Tủ sắt 860 x 660 x 200 dày 1.5mm (Thiết bị giảng dạy)	5
12	XUỐNG THỰC TẬP KHÍ NÉN 1 (G.1-03)	01	88	Bộ thí nghiệm cảm biến	4
				Bộ thí nghiệm khí nén	7
				Bộ thí nghiệm khí nén	3
				Bộ thí nghiệm PLC	5
				Bộ thí nghiệm PLC - OR20	5
				Bộ thí nghiệm VXL 8952 (có nạp chương trình)	10
				Động cơ 220V-Ac-1HP	1
				Động cơ 3 pha 1HP	1

				Đồng hồ đo	26
				Máy chiếu ảnh model: MH_5T	1
				Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy khoan bàn	1
				Máy lạnh tủ đứng	1
				Máy nén khí TN 6kg 220V (Taiwan)	2
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	2
				Máy vi tính Intel Dual Core E2200	1
				Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	7
				Mixer	1
				Mô hình lựa chọn sản phẩm bằng tay gấp	1
				Tủ điều khiển hệ thống xử lý nước thải T2010-N11	1
13	XUỐNG THỰC TẬP KHÍ NÉN 2 (G.1-08)	01	88	Bàn thí nghiệm điện và thiết bị phụ trợ	4
				Bàn thực tập khí nén - Điện khí nén (khung bàn thực tập bằng sắt sơn tĩnh điện + 2 bảng lắp ráp thiết bị bằng nhôm đúc) (VN)	2
				Đầu ghi DVD External ASUS (Taiwan)	1
				Đồng hồ đo	2
				Đồng hồ đo điện trở đất	1
				Đồng hồ đo Megaomh	1
				Máy đèn chiếu xách tay AZZA HM - 26F (Malaysia)	1
				Máy nén khí	5
				Máy vi tính 3.2GHz	14
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	9
				Tay máy	5
				Thiết bị, phụ kiện thực tập khí nén cơ bản (ĐL)	12
14	PHÒNG LÝ THUYẾT CHUYÊN MÔN (G.2-16)	01	108	Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy chiếu đa phương tiện	4
				Máy in	3
				Máy lạnh	4
				Máy Scanner 4300	1
				Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	1
				Máy vi tính để bàn Intel Core	3

				I3	
				Máy tính xách tay Dell 14" Core I3 (Trung Quốc)	1
				Máy vi tính xách tay SONY VAIO VPC-EB32EG	1
15	PHÒNG THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN TỬ (G.1-05)	01	132	Bàn lắp đặt hệ thống (ST 7200 -3T)	5
				Bảng nhôm 800x860	8
				Bộ linh kiện thí nghiệm khí nén	3
				Bộ nguồn 3pha cho hệ thống Unitrain -I (SO4203 -2D)	7
				Bộ thí nghiệm khí nén	5
				Bộ thí nghiệm PLC	8
				Các ống dẫn và bộ phụ kiện cho hệ cơ điện tử (LM9670)	1
				Đồng hồ các loại	36
				Hệ thống mạng cho các máy trạm	1
				Máy chiếu projector Eiki LC-XBL25	1
				Máy hút bụi 1600W	1
				Máy lạnh tủ đứng	1
				Máy nén khí chống ồn dưới 45db(SE2902 -9L)	1
				Máy nén khí loại 6kg 3/4HP (Taiwan)	2
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	10
				Máy vi tính Intel Core i5 - 3.2GHZ	5
				Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	2
				Mô hình Inverter T2010-TN12	1
				Phụ kiện cho toàn hệ thống	1
				Hệ thống trạm cơ điện tử	2
16	XƯỞNG THỰC TẬP ĐIỆN TỬ CƠ BẢN 1 (G.2-08)	01	88	Bảng nhận dạng linh kiện điện tử	1
				Bộ điều khiển tốc độ vô cấp	1
				Bộ hàn chip	1
				Bộ khóa lục giác	1
				Bộ nạp trình vi xử lý kit nạp vi xử lý	2
				Bộ thí nghiệm VDK 8952	1
				Đầu đĩa AR 36G	2

				Đầu DVD SONY	6
				Digital multimeter EDM4760 (Korea)	1
				Đồng hồ	36
				Kít nạp EPROM	2
				Loa thùng	1
				Máy chiếu ảnh model: MH_5T	1
				Máy chiếu Projector Panasonic PT-LB51SEA + màn chiếu Dalite 100"	1
				Máy khoan điện 2 chiều	1
				Máy mài tay Bosch	1
				Máy phát sóng	2
				Máy phát tần số	1
				Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	1
				Mixer	1
				Ocsilloscope PS251	1
				Tivi màu	3
17	XUỞNG THỰC TẬP ĐIỆN TỬ CƠ BẢN 2 (G.2-10)	01	108	Bàn thực tập điện tử CB	14
				Bảng nhận dạng linh kiện điện tử	1
				Bộ khóa lục giác	1
				Bộ thí nghiệm cấu kiện điện tử	10
				Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	6
				Đồng hồ các loại	43
				Khoan bàn 8T	1
				Khung cửa tay	1
				Kít thực tập kỹ thuật số	5
				Linh kiện lắp bàn ARC	4
				Linh kiện lắp bàn thí nghiệm điện tử	10
				Loa thùng	1
				Mixer	1
				Tivi màu	2
18	XUỞNG THỰC TẬP ĐIỆN TỬ CÔNG SUẤT 1 (G.2-07)	01	44	Bảng nhận dạng linh kiện điện tử	1
				Bảng thí nghiệm	46
				Biến tần OMRON	4
				Bộ khóa cửa (mã số điện tử)	1
				Bộ mã hóa xung vòng quay E6A2	5
				Bộ thí nghiệm cấu kiện điện tử	10
				Bộ thí nghiệm điện tử công	7

				suất	
				Bộ thí nghiệm Inverter	10
				Động cơ 220V-Ac-1HP	4
				Động cơ 3 pha 1HP	4
				Đồng hồ các loại	31
				Khoan bàn 8T	1
				Khoan bàn nhỏ 3 tác	2
				Linh kiện thí nghiệm điện tử công suất	2
				Máy chiếu ảnh model: MH_5T	1
				Máy phát tần số	1
				Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	1
				Ocsilloscope PS251	2
				Tivi màu 5"	1
				Tủ điều khiển CN dùng cho PLC	5
19	XUỐNG THỰC TẬP ĐIỆN TỬ CÔNG SUẤT 2 (G.2-09)	01	44	Bảng nhận dạng linh kiện điện tử	1
				Động cơ	5
				Đồng hồ các loại	33
				Khoan bàn	2
				Máy chiếu overhead Sunheamg + màn hình treo 70"	1
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	2
				Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	1
				Mô hàn 220V-40W	25
				Mô hình điều khiển chữ 3 màu	1
				Mô hình mạch điều khiển bảng chữ màu	1
				Mô hình mạch điều khiển đèn giao thông	1
				Mô hình mạch giao tiếp đèn	2
				Mô hình mạch role thời gian	1
				Ocsilloscope PS251	1
20	XUỐNG THỰC TẬP PLC 1(G.1-02)	01	108	Bàn thực tập điện tử CB	4
				Bảng nhôm	5
				Bảng thí nghiệm	70
				Bảng thí nghiệm viễn thông	120
				Bộ kiểm tra dây mạng	4

	(Taiwan)	
	Bộ thí nghiệm cảm biến	1
	Bộ thí nghiệm khí nén	5
	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	10
	Bộ thí nghiệm PLC	10
	Bộ thí nghiệm tổng đài LG 102 (Korea)	1
	Bộ thí nghiệm VĐK 8952 (có nạp chương trình)	24
	Board mạch thí nghiệm ĐTVT các loại	15
	Động cơ	2
	Đồng hồ các loại	35
	Đồng hồ vạn năng hiển thị số, tần số 10MHz- Model: LM 2006	1
	Dụng cụ biến điệu và giải biến truyền thông	3
	Dụng cụ biến điệu, giải biến AM/FM - Model: SO4204-9M (Đức)	1
	Dụng cụ đo và kết nối - Model: SO4203-2J (Đức)	11
	Dụng cụ thực hành ăngten - Model: SO4204-9W (Đức)	1
	Giá đỡ thiết bị mô hình	4
	Hệ thống mạng	1
	Khoan bàn	3
	Khối giao diện UNITRAIN I- Model: SO4203-2A (Đức)	11
	Khối mô đun kết nối - Model: SO4203-2B (Đức)	22
	Máy chiếu projector Eiki LC-XBL25	1
	Máy lạnh tủ đứng 2 khối Carrier 38LB060SC	1
	Máy nén khí	6
	Máy phát sóng âm tần Pinterk	6
	Máy phát sóng cao tần Pinterk	6
	Máy phát tần số	2
	Máy vi tính 3.2GHz	11
	Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	1
	Mô đun thí nghiệm - Model: SO4204-9D (Đức)	1
	Mô đun thực hành thí nghiệm cáp 4 sợi- Model:	1

21	XUỞNG THỰC TẬP PLC 2 (G.2-04)	01	44	SO4204-9F (Đức)	
				Mô đun thực hành thí nghiệm cáp quang học - Model: SO4204-9E (Đức)	1
				Mô đun thực hành thí nghiệm truyền thông - Model: SO4204-9A (Đức)	1
				Mỏ hàn 220V-40W	30
				Mô hình lựa chọn sản phẩm bằng tay gấp	2
				Thí nghiệm kỹ thuật Digital	1
				Thiết bị đo 10:1/1:1 - Model: LM 9036	2
				Xử lý mạch thu AM và cao tần HF, xử lý mạch khuếch đại AM IF, LF - Model: SO4204-9N (Đức)	1
				Bàn thực tập ARC	12
				Bàn thực tập điện tử CB	5
				Bộ linh kiện thí nghiệm khí nén	1
				Bộ nạp trình vi xử lý kit nạp vi xử lý	2
				Bộ thí nghiệm cảm biến	1
				Bộ thí nghiệm khí nén	4
				Bộ thí nghiệm PLC	14
				Bộ thí nghiệm VXL 8952 (có nạp chương trình)	10
				Đồng hồ các loại	34
				Kit nạp EPROM	2
				Màn hình cảm biến	2
				Máy chiếu ảnh model: MH_5T	1
				Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy chiếu overhead Visual - ART	1
				Máy dập khuôn (loại nhỏ)	1
				Máy khoan	2
				Máy mài tay Bosch	1
				Máy nén khí	5
				Máy phát tần số	1
				Máy vi tính 3.2GHz	9
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	4
				Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	2

				Mô hình lựa chọn sản phẩm	1
				Mô hình lựa chọn sản phẩm bằng tay gấp	1
				Mô hình thang máy	3
				Mô hình thang máy tự động	1
				Tivi màn hình phẳng 25" Sony -SW25	1
				Tủ đồ nghề xách tay 110 món	1
22	XUỐNG THỰC TẬP PLC 3 (G.1-07)	01	88	Bàn thực tập về PLC	4
				Bộ cảm biến nhiệt độ	1
				Bộ chuyển đổi nguồn điện tự động ATS	2
				Bộ điều khiển khả trình PLC	2
				Bộ kiểm tra OMRON 61F - G2	2
				Bộ thí nghiệm vi điều khiển	2
				Cảm biến nhiệt độ OMRON	8
				Động cơ bước VEXTA	1
				Đồng hồ các loại	4
				Màn hình cảm ứng	1
				Máy khoan	2
				Máy lạnh	4
				Máy vi tính P4 -3.2GHz	6
				Mô hình bến đậu xe	1
				PLC S7200 Loại 224	1
				Sensor bảo vệ an toàn OMRON -F35N	2
				Sensor phát hiện mức trong chai hộp OMRON E32-T61	2
				Tủ điện điều khiển biến tần	3
				Tủ động lực dùng kết nối phân công suất cho PLC và VDK	2
				Tủ giao tiếp kỹ thuật số PLC và VDK	5
				Tủ thực tập cung cấp điện	1
23	XUỐNG THỰC TẬP PLC 4 (G.2-06)	01	132	Bàn thực tập điện tử CB	15
				Giá treo tivi	1
				Máy chiếu Projector Panasonic PT-LB51SEA + màn chiếu Dalite 100"	1
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz	15
				Mô hình thí nghiệm PLC - OMRON	6
				Simantic S7-300	1

				Thí nghiệm PLC OMRON - C200	4
				Tủ điều khiển	5
24	XUỐNG THỰC TẬP TỰ ĐỘNG HÓA 1 (G.2-02)	01	132	Bộ kiểm tra mức OMRON	1
				Bộ linh kiện thí nghiệm khí nén	1
				Bộ thí nghiệm khí nén	1
				Bộ thí nghiệm PLC	9
				Bộ thí nghiệm thực tập PLC	2
				Bộ thí nghiệm tổng đài LG 102 (Korea)	1
				Board giao tiếp mở rộng	1
				Đồng hồ các loại	78
				Máy chiếu ảnh model: MH_5T	1
				Máy chiếu overhead Sunheamg + màn hình treo 70"	1
				Máy chiếu Panasonic PT-LB51EA	1
				Máy khoan	4
				Máy lạnh treo tường 2 khối 2HP Carrier42CSR018/38CSR018	1
				Máy nén khí loại	3
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	2
				Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	3
				Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	4
				Mixer	1
				Mô hình bơm nước	1
				Mô hình chống trộm	1
				Mô hình điều khiển thiết bị điện trong khách sạn	2
				Mô hình đóng nút chai tự động	2
				Mô hình lựa chọn sản phẩm theo kích thước	6
				Mô hình mã khóa cửa tự động	1
				Mô hình mở cửa tự động	3
25	XUỐNG THỰC TẬP TỰ ĐỘNG HÓA 2 (G.2-03)	01	132	Bộ thí nghiệm cảm biến	1
				Bộ thí nghiệm khí nén	8
				Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	15
				Bộ thí nghiệm kỹ thuật xung	10

				Bộ thí nghiệm PLC	10
				Bộ thí nghiệm VDK 8952	8
				Bộ thí nghiệm vi xử lý 8951(kít thí nghiệm)	8
				Đầu đĩa AR 36G	1
				Đồng hồ đo các loại	35
				Màn hình cảm biến	1
				Máy chiếu ảnh model: MH_5T	1
				Máy chiếu Projector - Sony VPL-EX70	1
				Máy khoan Proskit - PK	1
				Máy nén khí loại 6kg 3/4HP (Taiwan)	3
				Máy nén khí TN 6kg 220V (Taiwan)	2
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	2
				Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	2
				Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	8
				Mixer	1
				Mô hình điều khiển chữ 3 màu	3
				Mô hình điều khiển đèn công suất	3
				Mô hình điều khiển rơle thời gian	3
				Mô hình đóng nắp hộp tự động (mã số T2010-N13)	1
				Mô hình lựa chọn sản phẩm bằng tay gấp	1
				Mô hình phân loại sản phẩm bằng tay gấp 09T-TN03	1
				Tivi	4
26	XUỐNG THỰC TẬP \ TRUYỀN THANH - TRUYỀN HÌNH (G.2-11)	01	132	Đồng hồ đo các loại	6
				Linh kiện lắp bàn ARC	1
				Loa thùng	1
				Màn hình có chân	1
				Máy chiếu Projector - Sony VPL-EX70	1
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	1
				Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	1

				Mixer	1
27	XUỐNG THỰC TẬP VI XỬ LÝ-VI ĐIỀU KHIỂN 1 (G.1-04)	01	44	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	29
				Bộ thí nghiệm kỹ thuật xung	5
				Bộ thí nghiệm VDK 8952	19
				Bộ thí nghiệm VXL kit Z80	10
				Cây hút chì	10
				Đế gác mỏ hàn	13
				Đồng hồ	36
				Khoan cầm tay Bosch	1
				Kít nạp EPROM	2
				Kít nạp vi xử lý	2
				Kít thực tập vi xử lý	7
				Máy chiếu ảnh model: MH_5T	1
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	2
				Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	1
				Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	8
				Mỏ hàn 220V-40W	30
				Mô hình giao tiếp bảng chữ màu	2
				Mô hình mạch điều khiển bảng chữ màu	1
				Mô hình mạch điều khiển đèn giao thông	1
				Mô hình mạch điều khiển đèn giao thông	2
				Mô hình mạch giao tiếp công suất	2
				Mô hình mạch giao tiếp công suất	1
				Mô hình mạch role thời gian	1
				Mô hình mạch role thời gian	1
				Mô hình role thời gian	1
28	XUỐNG THỰC TẬP VI XỬ LÝ-VI ĐIỀU KHIỂN 2 (G.2-05)	01	152	Bảng giao tiếp bảng chữ màu	2
				Bảng giao tiếp đèn công suất	2
				Bảng giao tiếp đèn giao thông	2
				Bảng giao tiếp rolay thời gian	2
				Bộ kiểm tra dây mạng (Taiwan)	1
				Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	10
				Bộ thí nghiệm kỹ thuật xung	5
				Bộ thí nghiệm vi xử lý Z80	5

			Bộ thí nghiệm VXL kit Z80	5
			Bộ vi xử lý 8952 có nạp chương trình	10
			Đồng hồ VOM	28
			Khoan bàn nhỏ 3 tấn	1
			Kít nạp EPROM	2
			Kít thực tập vi xử lý	4
			Máy chiếu Panasonic PT-LB51EA	1
			Máy vi tính để bàn Intel Core I3	3
			Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5
			Tivi màu 5"	1

- **Ngành Động lực**

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	PHÒNG PHƯƠNG PHÁP (E1.1-04)	01	61	Bộ cảo giạt trực lập Kingtool (USA)	1
				Bộ chìa khóa cle vòng miệng 8-32	2
				Bộ lục giác cạnh	2
				Bộ van tháo lọc nhớt Kingtool (USA)	1
				Cảo bạc đạn 2 châu (Korea)	1
				Cảo puly 2 châu (Korea)	1
				Chân kê xe Torin (China)	8
				Đồng hồ đo các loại	17
				Dụng cụ ép piston đĩa thắng Force (Taiwan)	1
				Dụng cụ lấy bulong gãy	1
				Hộp tuýp 8-32 Top (Taiwan)	12
				Máy chiếu Overhead + màn hình hộp Dalite 80x80"3M model 1608	1
				Máy chiếu Panasonic PT-LB51EA: - Cường độ chiếu sáng 2000 Ansi Lumens + Độ phân giải 1024x768 (XGA).	1
				Máy đèn chiếu xách tay + màn hình hộp Dalite 64"x48"AZZA	2

				Máy điều hòa Panasonic 1HP	1
				Máy Fax B820	1
				Máy in laser Jet 3050	1
				Máy lạnh treo tường 2 khối Mitsubishi MS-18VC	1
				Máy mài cầm tay Bosh 16mm (Malaysia)	1
				Máy mài cầm tay sử dụng khí nén Utool (Japan)	1
				Máy scan HP Scanjet 5590	1
				Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	4
				Máy vi tính xách tay SONY VAIO VPC-EB32EG	1
				Mỏ lệch răng 12" (Thailand)	4
				Ổn áp ADC 3KVA	1
				Súng tháo mở bulông bánh xe ô tô Force (USA)	4
				Thiết bị lọc và cắt ống đồng (Korea)	1
				Tivi màu - Toshiba 20"	1
				Tủ điện nguồn	1
				Máy chiếu Panasonic PT-LB51EA: - Cường độ chiếu sáng 2000 Ansi Lumens + Độ phân giải 1024x768 (XGA).	2
				Máy chiếu projector Eiki LC-XBL25	2
				Máy chiếu Projector Panasonic + màn hình treo 84" x 84"PT-LB50NTEA	1
				Máy vi tính P4-3.2GHz	6
2	XUỐNG DẦU (E1.1-03)	01	85,4	Ắc quy ô tô 100AH-12V (Thái Lan)	2
				Ắc quy ô tô 70AH-12V	1
				Bàn nguội	5
				Bàn thử kim phun	2
				Bộ chìa khóa cle 8x32	4
				Bộ đục	1
				Bộ lục giác	2
				Bộ tuýp 10-32 (Đức)	4
				Bộ vít đóng	1
				Bộ vòng miêng 10-32	2
				Bơm cao áp Common Rail điện	2

			Bơm cao áp PE	11
			Bơm cao áp VE	9
			Cle lực 175 kg - US	1
			Cuộn dây hơi tự động 15m	1
			Đèn kiểm tra góc phun dầu sớm	4
			Động cơ dầu Vikyno	1
			Đồng hồ đo Vom (số) Sanwa CD 800	4
			Dụng cụ đo sức nén động cơ Diesel	2
			Dụng cụ kiểm tra áp kim phun dầu	2
			Hệ thống khởi động điện (12V-0.8Kw)	1
			Hộp tuýp 10-32	2
			Kết nước	1
			Khay Inox 50 x 75 x 5cm	4
			Kim phun dầu	16
			Máy dầu KND5 - Kubota - Vikino1 xi lanh	2
			Máy dầu Nissan (sống) 4 pitton	1
			Máy dầu Nissan (SM: 522495 -SD22) 4 xilanh	1
			Mô hình cắt bỏ và dàn trải bơm cao áp VE - EDV	1
			Mô hình cắt bơm cao áp PE lọc và kim phun	2
			Mô hình cắt bơm cao áp và kim phun	1
			Mô hình cắt bơm cao áp VE và kim phun	1
			Mô hình cắt động cơ dầu 4 thì	2
			Mô hình động cơ Common Rail Huyndai	1
			Mô hình động cơ dầu KIA sử dụng bơm cao áp WG 63324(90%)	1
			Mô hình động cơ dầu sử dụng bơm PE 8 xylanh	1
			Mô hình động cơ Diesel KIA (HW-005127)	1
			Mô hình động cơ Diesel loại commonrail 4 xy lanh	1
			Mô hình động cơ phun dầu điện tử (Common rail) được	1

				làm mới dựa trên linh kiện của Hàn Quốc - Động cơ dầu 4 kỳ, 4 xilanh-MH-CMR	
				Relay 4 chân Nissan	40
				Thiết bị bơm mỡ ô tô	1
				Turbo tăng áp động cơ Diesel	1
3	XUỐNG THÍ NGHIỆM ĐIỆN (E1.2-03)	01	63	Bài học về ô tô 1: Cơ bản kỹ thuật điện SO 4204-7A	5
				Bài học về ô tô 2: Cơ bản kỹ thuật điện tử và mạch điện tử SO 4204-7B	5
				Bài học về ô tô 3: Bộ phát điện 3 pha trong xe ô tô SO 4204-7D	1
				Bài học về ô tô 4: Hệ thống truyền tải CAN bus trong xe ô tô SO 4204-7K	1
				Bài học về ô tô 5: Hệ thống truyền tải LIN bus trong xe ô tô SO 4204-7E	1
				Bài học về ô tô 6: tín hiệu điều chế độ rộng xung - PWM dùng trong xe ô tô SO 4204-7J	1
				Bài học về ô tô 7: Thực hành về cảm biến trong xe ô tô SO 4204-7F	1
				Bài học về ô tô 8: Kỹ thuật phát xung và đánh lửa điện tử SO 4204-7C	1
				Bộ thực hành động cơ Diessel (Lucas-Nulle Đức):	1
				Bộ thực hành động cơ phun xăng trực tiếp	1
				Bộ thực hành với động cơ lai, vừa xăng vừa điện (Lucas-Nulle Đức)	1
				Các bộ đo mở rộng cho hệ thống Car Train (Lucas-Nulle Đức): - 14 Màn hình LCD 20" Samsung B2030 (TQ). - 01 Máy tính cho giáo viên:	1

				Core I5-2320 3GHz, HDD 500GBSata, Ram 2G DDRAM bus1333, DVD, Mouse, Keyboard - DOS(0). - 13 Máy tính cho học viên: Core I5-2100 3GHz, HDD 160GBSata, Ram 2G DDRAM bus 800, DVD, Mouse, Keyboard - DOS(0).	
				Hệ thống mạng cho các máy trạm	1
				Hệ thống phun xăng và diesel điều khiển bằng điện tử (24 món)	1
				Máy chiếu Projector - Sony VPL-EX70	1
				Máy lạnh tủ đứng 2 khối Carrier 60.000BTU (6.5HP) model: 40QB060/38RB060SC (Thái Lan)	1
				Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	12
				Phần mềm ADT thực hành sửa chữa ô tô SO 2500-1A	1
				Phần thiết bị thực hành có bộ giao diện với máy tính, có các thiết bị đo ảo	11
				Thiết bị dò tìm hư hỏng hệ thống điện trong ô tô ULTRASCAN P1	2
4	XUỐNG ĐIỆN (E1.2-01; E1.2-02)	02	63	Ắc quy ô tô 70AH-12V (Thái Lan)	2
				Ampere kèm	5
				Bình ắc quy 12V-70A	2
				Bộ chia điện bán dẫn	10
				Bộ chìa khóa cle vòng miệng 8-32	11
				Bộ đèn pha ô tô đời mới 12V	2
				Bộ đèn sau ô tô theo mẫu	2
				Bộ điều khiển khóa cửa ô tô bằng điện (Nhật)	1
				Bộ lục giác	3
				Bộ túi khí an toàn BMW	1
				Bộ tuýp 10-32 (Đức)	5
				Bộ vi xử lý hệ thống lái điện tử	1

			Cảo puly	1
			Còi hơi ô tô + công tắc	4
			Công tắc ô tô đời mới	8
			Dàn lạnh của hệ thống điều hòa ô tô	5
			Dàn nóng hệ thống điều hòa ô tô	5
			Đầu DVD ô tô 12V	1
			Đồng hồ đo điện vạn năng (Digital)	16
			Đồng hồ đo Vom (kim) 360	8
			Đồng hồ đo Vom (số) Sanwa CD 800	8
			Đồng hồ sạc ga	4
			Dụng cụ kiểm tra đèn pha cốt ô tô	1
			Dụng cụ phát hiện rò rỉ ga lạnh Tif - Xp - 1A	1
			Hệ thống lái trợ lực điện	1
			Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Honda	5
			Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Mazd - 2007	2
			Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Mitshubishi Juli - 2007	2
			Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Nissan Bluebird - 2007	2
			Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Toyota 3F-8E	2
			Hộp điều khiển thân xe Toyota	1
			Hộp tuýp (dùng để thực tập tháo ráp, công nghệ Đức)	5
			Hộp tuýp 8-32mm	2
			Máy hút chân không	4
			Máy khởi động ô tô	17
			Máy nén máy lạnh	11
			Máy phát điện xoay chiều	16
			Mô hình cải tiến sa bàn điện số 1	1
			Mô hình đánh lửa đa chức năng 4-6 máy	1
			Mô hình ghế ô tô điều khiển bằng điện điều khiển ECU	2
			Mô hình hệ thống chiếu sáng - tín hiệu bằng công	1

			nghệ xeon - led điều khiển bằng hộp ECU Toyota	
			Mô hình hệ thống chiếu sáng tín hiệu trên ô tô NS-05	1
			Mô hình hệ thống chiếu sáng, tín hiệu Xenon và gạt nước sử dụng mạng quản lý can Toyota	1
			Mô hình hệ thống chống trộm trên ô tô (VN)	4
			Mô hình hệ thống đánh lửa Ecu	1
			Mô hình hệ thống điện thân xe	1
			Mô hình hệ thống điện trên ô tô hiện đại	1
			Mô hình hệ thống điện xe DAEWOO LACETTI CDX	1
			Mô hình hệ thống điều hòa điều khiển bằng điện tử trên ô tô	1
			Mô hình hệ thống điều hòa không khí trên xe ô tô được điều khiển bằng động cơ điện	1
			Mô hình hệ thống điều hòa nhiệt độ ô tô mô tô 220/380	2
			Mô hình hệ thống điều hòa nhiệt độ ô tô mô tô 220/3XD	2
			Mô hình hệ thống điều hòa nhiệt độ điều khiển bằng điện tử trên xe TOYOTA	1
			Mô hình hệ thống điều khiển hành trình trên ô tô (Korea)	2
			Mô hình hệ thống nâng hạ kính (Korea)	3
			Mô hình hệ thống nạp điện ô tô	3
			Mô hình hệ thống nội thất ô tô	1
			Mô hình hệ thống túi khí an toàn ô tô (VN)	3
			Mô hình thực tập trên động cơ lai thật (Japan), lắp ráp phụ kiện đo lường, điều khiển tại Việt Nam.	1
			Mô tô trợ lực hệ thống lái	1

				điện tử 12V-1KW	
				Quạt hút gió của hệ thống điều hòa nhiệt độ ô tô Toyota	4
				Relay 4 chân Nissan	40
				Thiết bị bơm mỡ ô tô	1
				Thiết bị sạc acquy	1
				Vành tay lái có công tắc tổng đèn và gạt nước	12
5	XUỐNG GÀM (E2.1-03, 04,05)	03	72	Bàn nguội	1
				Bánh xe ô tô 6.50 -R13	4
				Bánh xe và mâm xe 6.50 -13	4
				Bộ chia khóa vòng miệng Top	4
				Bộ lỗ ống đồng	1
				Bộ lục giác	5
				Bộ vi xử lý hệ thống phanh ECU - ABS	2
				Bộ vi xử lý hệ thống treo khí nén ECU	1
				Bộ vòng miệng 10-32	4
				Bơm trợ lực hệ thống lái Toyota	1
				Bơm trợ lực lái ô tô	4
				Cần siết lực công nghệ Đức	2
				Cảo puly	3
				Cảo tháo Rotin ô tô	1
				Cầu nâng 2 trục TQ	1
				Con đội thủy lực (di động)	1
				Cuộn dây hơi treo tường rút tự động dài 15m model: G	2
				Cuộn dây hơi tự động 15m	2
				Dụng cụ đo góc đặt bánh xe	1
				Dụng cụ đo lực siết	2
				Dụng cụ ép lò xo giảm xóc ô tô	1
				Dụng cụ lấy ốc vít nam châm	2
				Dụng cụ tháo kính xe	4
				Dụng cụ thay dầu phanh ô tô bằng khí nén	1
				Hệ thống chống bó kẹt phanh ABS model: T-ABS (VN)	1
				Hệ thống treo độc lập xe Toyota	1
				Họng ga TRC	1
				Hộp mũi khoan kim loại	1
				Hộp số có hộp số phụ	4

			Hộp số ô tô 5 cấp	5
			Hộp số ô tô 6 cấp	2
			Hộp số ô tô các loại (5,6 cấp)	2
			Hộp số sàn	1
			Hộp số sàn MT - Toyota Camry 97	1
			Hộp số tự động AT	5
			Hộp số tự động BMW	1
			Hộp số tự động Toyota	3
			Hộp số tự động vô cấp Toyota	4
			Hộp tuýp 10-32	4
			Hộp tuýp 8-32mm	7
			Khay Inox 50 x 75 x 5cm	8
			Kính chiếu hậu ô tô xe Jeep	2
			Máy ép thủy lực (Taiwan)	1
			Máy nén khí piston và bình hơi Model: B7000/500CT (Ý)	1
			Mô hình cầu chủ động ô tô (Korea)	4
			Mô hình cầu chủ động và dẫn hướng (VN)	6
			Mô hình chuyển đổi cơ cấu hộp số tự động của xe Toyota Vios điều khiển từ thủy lực sang khí nén	1
			Mô hình hệ thống lái kiểu Macpherson Toyota	1
			Mô hình hệ thống lái trợ lực điện Toyota	1
			Mô hình hệ thống lái trợ lực, thủy lực	1
			Mô hình hệ thống lái và các góc đặt bánh xe trên ô tô để ứng dụng trong giảng dạy	1
			Mô hình hệ thống phanh chống hãm cứng ABS và TRC (VN)	1
			Mô hình hệ thống phanh khí nén ô tô	2
			Mô hình hệ thống phanh thủy lực	8
			Mô hình hệ thống treo khí điều khiển điện tử của xe Toyota	1

				Mô hình hệ thống truyền lực xe ô tô	1
				Mô hình hộp số ô tô 5-6 cấp	4
				Mô hình hộp số trên xe 2 cầu chủ động Toyota	2
				Mô hình hộp số tự động	1
				Mô hình hộp số tự động điều khiển bằng điện tử	2
				Mô hình phanh dầu trợ lực khí nén của xe tải 5 tấn	1
				Mô hình tổng thành khung và thùng xe ô tô	1
				Phuộc treo khí	1
				Súng phun sơn W770 (Taiwan)	2
				Thiết bị bơm dầu hộp số	1
				Thiết bị bơm dầu hộp số (Model: HO-211) (Korea)	1
				Thiết bị bơm mỡ ô tô	1
				Thiết bị cân chỉnh góc đặt bánh xe	1
				Thiết bị cảo hộp số tự động loại 2 cây dài	2
				Thiết bị đào tạo cân bằng động bánh xe model: SBM 125	1
				Thiết bị ép lò so giảm sóc TR3211(ĐL)	1
				Vỏ xe	8
				Xe hơi - Niva 4 chỗ	1
				Xe nằm sửa chữa gầm	5
				Xe vận tải nhẹ Peugeot	1
6	XUỐNG XĂNG (E1.1-01, E1.1-02)	02	85,4	Ắc quy ô tô 70AH-12V	1
				Bàn nguội	1
				Bộ cân siết lực 2500	1
				Bộ chế hòa khí ô tô	10
				Bộ chia khóa cle 8x32 (Đức)	8
				Bộ lục giác	2
				Bộ tuýp 10-32 (Đức)	4
				Bộ vít đóng	1
				Cần siết lực công nghệ Đức	1
				Cảo bạc đạn 2 châu (Korea)	1
				Cảo mở lọc nhót động cơ loại 3 châu	4
				Cảo pully 2 châu (Korea)	1
				Cảo tháo lọc nhót	4
				Cầu móc động cơ ô tô (Taiwan)	1

			Cuộn dây hơi tự động 15m	1
			Đèn kiểm tra góc đánh lửa và đo tốc độ động cơ	1
			Đo gió động cơ phun xăng và cảm biến	2
			Động cơ chết 4 xy lanh Toyota	4
			Động cơ dầu 4 xy lanh Hyundai 1T25	1
			Động cơ kim phun xăng (kèm hộp ecu) Honda	1
			Động cơ ô tô (xăng) - EFI Toyota - 5A	2
			Động cơ tháo lắp	5
			Động cơ xăng (có đủ hộp số) - Orion 4 máy - sống	1
			Động cơ xăng (có đủ hộp số)- Magnum 4 máy - sống	1
			Động cơ xăng (có đủ hộp số)- Mitsubishi 4máy - sống	1
			Động cơ xăng (có đủ hộp số)- Toyota 4K 4 máy - sống	1
			Động cơ xăng Nissan 4 xilanh	1
			Động cơ xăng 12-16 VAC DOHC có giá đỡ	1
			Động cơ xăng Toyota EC - 5KCS	1
			Đồng hồ đo 360	4
			Đồng hồ đo sức căng dây đai	1
			Đồng hồ đo tốc độ động cơ	2
			Đồng hồ đo Vom (số) Sanwa CD 800	8
			Đồng hồ so	3
			Dụng cụ chuyên cạo rãnh piston	5
			Dụng cụ đo áp suất dầu bôi trơn động cơ	2
			Dụng cụ đo lực siết	2
			Dụng cụ đo nhiệt độ nước làm mát động cơ	2
			Dụng cụ kiểm tra ắc quy	1
			Dụng cụ lấy ốc vít nam châm	2
			Dụng cụ sạc accquy	1
			Dụng cụ tháo Segment	10
			Hệ thống phun xăng (loại	1

			phun đơn điểm)	
			Hộp số 5 cấp	1
			Hộp tuýp 8-32mm	4
			Két nước (Đức)	2
			Khay Inox 50 x 75 x 5cm	4
			Lọc gió ô tô Toyota	2
			Máy đánh bóng xilanh M832A (EC)	1
			Máy doa xi lanh D838 (EC)	1
			Máy ép thủy lực 2 tấn	1
			Máy khoan bàn 3M112	1
			Máy khoan điện bằng tay	1
			Máy kiểm tra và làm sạch bugi ELGL SC-12220	1
			Máy mài 2 đá để bàn 3E631	1
			Máy nén khí 1HP (ĐL)	1
			Máy nổ Honda Castrol	1
			Máy phân tích khí xả hai thành phần	1
			Mô hình bơm xăng điện xe đời mới	1
			Mô hình cắt bỏ động cơ xăng 4 máy model: T-CBX4	3
			Mô hình cắt động cơ xăng 2 thì	1
			Mô hình cắt động cơ xăng 4 thì	1
			Mô hình động cơ chết 4 xy lanh Toyota Nissan	4
			Mô hình động cơ chết MAYAHA	2
			Mô hình động cơ chết Toyota	2
			Mô hình động cơ đánh lửa trực tiếp 5E	1
			Mô hình động cơ đánh lửa trực tiếp TOYOTA CAMRY V6 dung tích 3.0	1
			Mô hình động cơ phun xăng 4 xy lanh đánh lửa trực tiếp	1
			Mô hình động cơ phun xăng 6 xi lanh FORD SIERRA	2
			Mô hình động cơ phun xăng đa chức năng 4 máy	1
			Mô hình động cơ phun xăng NISSAN 16 van	1
			Mô hình động cơ phun xăng	1

			Toyota: -Hệ thống đánh lửa bán dẫn. -Hệ thống phun xăng điện tử. -Phần cơ khí gồm: cốt máy, cốt cane toàn bộ ráp lại.	
			Mô hình động cơ phun xăng trực tiếp vào buồng đốt (GDI) của xe LEXUC GS 300	1
			Mô hình động cơ xe Vios 2007 Toyota	1
			Mô hình hệ thống đánh lửa bán dẫn động cơ Toyota	1
			Mô hình hệ thống đánh lửa trực tiếp	3
			Mô hình hệ thống tổng thành động cơ xe ô tô	1
			Mô hình tổng thành động cơ Toyota Yaris	1
			Nắp quy lát Toyota Priva 4 xy lạnh	1
			Ổng nghe chuẩn đoán động cơ	2
			Relay 4 chân Nissan	40
			Sa bàn cấu tạo hệ thống phun xăng ô tô 4 máy	1
			Súng tháo mở bulon	2
			Thiết bị bơm mỡ ô tô	1
			Thiết bị kiểm tra áp suất buồng đốt 34300(USA)	2
			Thiết bị sạc acquy	1
			Thiết bị thử kim phun xăng	1
			Xe Jeep	1

- Ngành Công nghệ thông tin

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	PHÒNG MÁY 1 (H1.2-04)	01	64	Máy lạnh	3
				Máy vi tính	46
				Ổn áp	1
				UPS California TG	1
2	PHÒNG MÁY 2 (H1.3-03)	01	60,5	Máy lạnh	3
				Máy vi tính để bàn VTB	51
				Ổn Áp	1

				UPS Santak california TG	1
3	PHÒNG MÁY 3 (H1.3-04)			Máy lạnh	3
				Máy vi tính chủ	48
				Ổn Áp	1
				UPS Santak california TG	1
4	PHÒNG MÁY 4 (H1.3-05)	01	60,5	Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy lạnh	4
				Máy vi tính để bàn Intel Core I3	50
				Ổn Áp	1
				UPS Santak California TG 1000-1000VA/600W	1
5	PHÒNG MÁY 5 (H1.3-02)	01	64	Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy lạnh	3
				Máy vi tính	44
				Ổn áp	1
6	PHÒNG MÁY 6 (F1.2-06)	01	84	Máy Lạnh	3
				Máy Vi Tính	52
				Ổn áp	1
				UPS	1
7	PHÒNG MÁY 7 (F1.2-07)	01	64	Máy Vi Tính SV	49
				Máy Lạnh	3
				Ổn áp	1
				UPS	1
8	PHÒNG MÁY 8 (F1.2-08)	01	48	Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy lạnh	2
				Máy vi tính	29
				Ổn áp	1
9	PHÒNG MÁY 9 (F1.2-09)	01	48	Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy Lạnh	2
				Máy Vi Tính	29
				Ổn áp	1
10	PHÒNG MÁY 10 (F1.2-02)	01	74	Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy lạnh	3
				Máy Vi Tính	30
				Ổn áp	1
11	PHÒNG MÁY 11 (F1.2-03)	01	64	Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy lạnh	2
				Máy vi tính	30
				Ổn Áp	1
12	PHÒNG THIẾT BỊ DÙNG CHUNG (H1.3-01)	01	79	Bàn lập trình	8
				Bộ định tuyến dữ liệu mạng Internet V3300	3
				Bộ lưu điện	3
				Camera	4
				Đầu ghi NVR-9004IC ONVIF	1

			Đồng hồ đo	5
			Đồng hồ Tenst cable	8
			Hệ thống mạng	8
			HDD WD-500Gb	1
			Máy chiếu đa phương tiện	8
			Máy fax	3
			Máy hút bụi mini	2
			Máy in	2
			Máy lạnh	3
			Máy thổi bụi máy tính Evlen	1
			Máy vi tính 3.2GHz	3
			Máy vi tính xách tay SONY VAIO VPC-EB32EG	1
			Modem	3
			Ổ cứng di động cổng USB 500Gb	1
			Ổ ghi DVD RW	1
			Scanner GENIUS HR8	1
			Switch	3
			Tổng đài	3
			Wireless G broadband router with Linux support	1

- Ngành Điện lạnh

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện,	Số lượng	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	XUỞNG THỰC HÀNH BẢO TRÌ MÁY LẠNH (H1.1-01)	01	80	Bộ cle vòng miệng 6-32mm 12 chi tiết	4
				Bộ hàn hơi có giá đỡ bánh xe	1
				Bộ hút chân không 1HP/220V (vaccum)	1
				Bộ nong ống đồng Ø6 - Ø22	12
				Bộ tuýp hệ inch TOP 10-32.	2
				Bơm nước chỉnh áp lực 220V(1pha 1/2 HP)	1
				Đồng hồ đo các loại	69
				Dụng cụ hút chân không (Taiwan)	1
				Khoan đục bê tông 220V/1HP (Đức)	1
				Lốc tủ lạnh	22

				Máy lạnh	20
				Máy nén	6
				Mô hình thí nghiệm máy lạnh	5
2	XUỞNG THỰC HÀNH ĐIỆN LẠNH CƠ BẢN (f2.1-03)	01	120	Bộ cle vòng miệng 6-32mm 12 chi tiết	1
				Bộ đèn hàn (đèn hàn, mỏ hàn gió đá)	4
				Bộ nong ống đồng Ø6 - Ø22	5
				Bộ van giảm áp oxy	2
				Động cơ không đồng bộ 3 pha 2HP 380/660V	5
				Đồng hồ đo các loại	13
				Mô tơ	12
3	XUỞNG THỰC HÀNH LẠNH CÔNG NGHIỆP (H1.1-05)	01	88	Bộ cle vòng miệng 6-32mm 12 chi tiết	2
				Bộ hàn hơi có giá đỡ bánh xe	1
				Bộ hút chân không 1HP/220V (vacuum)	1
				Bộ nong ống đồng Ø6 - Ø22	5
				Bộ tuýp hệ inch TOP 10-32.	2
				Bơm nước chỉnh áp lực 220V(1pha 1/2 HP)	1
				Đồng hồ đo các loại	26
				Máy lạnh giải nhiệt 10HP/380V	1
				Máy nén	12
				Mô hình	9
				Mô tơ bơm nước 1 pha/ 220V/1/4HP (Taiwan)	3
4	XUỞNG THỰC HÀNH SỬA CHỮA MÁY LẠNH (H1.1-03)	01	80	Bộ cle vòng miệng 6-32mm 12 chi tiết	1
				Bộ đèn hàn (đèn hàn, mỏ hàn gió đá)	4
				Bộ nong ống đồng Ø6 - Ø22	6
				Bộ van giảm áp oxy	1
				Đồng hồ đo các loại	29
				Dụng cụ hút chân không (Taiwan)	1

				Lốc máy lạnh	35
				Máy hàn hồ quang SD300A Misa	1
				Máy lạnh	23
				Mô hình lắp đặt máy lạnh (1 máy lạnh National 1 cục - 1HP)	1
5	XUỞNG THỰC HÀNH SỬA CHỮA TỦ LẠNH (H1.1-02)	01	80	Bộ cle vòng miệng 6- 32mm 12 chi tiết	2
				Bộ đèn hàn (đèn hàn, mỏ hàn gió đá)	4
				Bộ nong ống đồng Ø6 - Ø22	6
				Bộ van giảm áp oxy	1
				Đồng hồ đo các loại	35
				Dụng cụ hút chân không (Taiwan)	2
				Lốc tủ lạnh	35
				Máy cắt sắt	1
				Mô tơ 2HP/ 3 pha/ 380V/ 660V (Taiwan)	5
				Tủ lạnh	19
				Vaccum 220V/1 pha - 2HP	1
6	XUỞNG THỰC HÀNH TRANG BỊ ĐIỆN (F2.1-02)	01	120	Bàn thực tập + bộ nguồn + bánh xe	10
				Máy nén hơi 1 pha/1,5Hp	1
				Bộ nong ống đồng Ø6 - Ø22	6
				Bơm nước chỉnh áp lực 1 pha 1/2HP (ĐL)	2
				Đồng hồ đo các loại	64
				Khoan bàn 3 tác	1
				Lốc máy lạnh 1HP (Japan)	20
				Máy cửa lọng STE70 Metabo	1
				Vaccum 220V/1 pha/ 1HP (Nhật)	2
7	THIẾT BỊ DÙNG CHUNG (H1.1-04)	01	60,5	Màn hình	1
				Máy chiếu	5
				Máy in	2
				Máy lạnh	4
				Máy vi tính	2

				Máy vi tính xách tay	1
				Mô hàn hơi	5

- Ngành Công nghệ may – Thời trang

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng đa phương tiện)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy	
				Tên thiết bị	Số lượng
1	XUỞNG THIẾT KẾ RÁP MẪU (H1.1-06)	01	80	Bàn ủi các loại	5
				Bộ thước cong elip (Pháp)	1
				Cây dùi nhựa (ĐL)	10
				Con lăn dẫu	10
				Kéo cắt vải	7
				Manequin	9
				Máy chiếu overhead	1
				Máy chiếu đa phương tiện	1
				Máy đèn chiếu xách tay + màn hình hộp Dalite 64" x 48" AZZA HM - 26F (Malaysia)	1
				Máy in laser Jet 3050 (China)	1
				Máy lạnh Carrier APX 18R2HP-220V	1
				Máy lạnh treo tường 2 khối Mitsubishi MS-18VC (TLan)	1
				Máy vi tính P4-3.2GHz	2
				Máy vi tính xách tay SONY VAIO VPC-EB32EG	1
				Súng bắn nhãn	2
2	PHÒNG VI TÍNH (H1.1-10)	01	80	Thước cây nhựa 50m	8
				Thước Eke (ĐL)	1
				Manequin	2
				Hệ thống mạng	2
				Máy điều hòa Carrier APX18R-2HP	4
				Máy vi tính	41

				Ổn áp 30 KVA-3pha Samlex	1
3	XUỞNG MAY 1 (H1.1-08)	01	80	Bàn ủi Silver star ES-94A (Korea)	2
				Manequin	9
				Máy 2 kim di động L818F-M1Siruba (China)	1
				Máy bằng 1 kim	31
				Máy vắt sổ JUKI - 816	1
				Máy vi tính P4-3.2GHz	1
				Máy viền ống (máy 3 kim) SIRUBA C0075 (Taiwan)	1
4	XUỞNG MAY 2 (H1.1-09)	01	80	Bàn ủi Silver star ES-94A (Korea)	2
				Manequin	11
				Máy bằng 1 kim	29
				Máy làm khuy CTSSM 1/3 HP-EC JUKI	1
				Máy may CN 2 kim - 1/3HP JUKI	1
				Máy vắt sổ JUKI	2
				Máy chiếu Projector - Sony VPL-X70 (China)	1
5	XUỞNG MAY 3 I2.1-02	01	62,7	Máy bằng 1 kim	20

b) Thư viện, giáo trình, sách, tài liệu tham khảo:

- Tổng số diện tích thư viện: 608 m², trong đó diện tích phòng đọc: 306 m²;
- Số chỗ ngồi: 200;
- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20;
- Phần mềm quản lý thư viện (có/không): Không;
- Thư viện điện tử (có/không): Không.